

TÌNH TRẠNG LẤN CHIẾM, TRANH CHẤP ĐẤT ĐAI TẠI CÁC CÔNG TY LÂM NGHIỆP Ở TỈNH ĐẮK NÔNG VÀ MỘT SỐ GIẢI PHÁP

TS. Trương Thị Hạnh

Viện Khoa học xã hội vùng Tây Nguyên

Email: hanhtt.sin@gmail.com

Tóm tắt: Quan hệ đất đai tại các tỉnh Tây Nguyên là vấn đề nổi cộm luôn được Đảng, Nhà nước quan tâm chỉ đạo giải quyết sát sao trong những thập niên vừa qua. Đến nay, mặc dù tình hình về cơ bản đã tương đối ổn định nhưng tại một số địa phương vấn đề này vẫn còn tồn tại những mâu thuẫn cần được tháo gỡ. Thực tế cho thấy, những mâu thuẫn đất đai ảnh hưởng đến thực hiện chính sách dân tộc trong phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm an ninh trật tự ở các địa phương. Việc lấn chiếm, tranh chấp đất đai giữa các cộng đồng dân tộc thiểu số (DTTS) tại chỗ hay những nhóm di cư với các công ty lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh Đắk Nông hiện nay không nằm ngoài những ảnh hưởng đó. Nguyên nhân trước hết là do các công ty lâm nghiệp bị hạn chế về chức năng xử lý vi phạm và buông lỏng quản lý; sự hạn chế trong hiểu biết về Luật Đất đai nên người DTTS sử dụng đất chồng lấn lên đất của các công ty lâm nghiệp; sức ép về phát triển kinh tế - xã hội lên nguồn lực đất đai gia tăng; áp lực từ dân di cư tự do, gia tăng dân số;... Trên cơ sở phân tích thực trạng, tìm hiểu nguyên nhân của vấn đề lấn chiếm đất đai của các công ty lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh Đắk Nông, bài viết đề xuất một số giải pháp góp phần đảm bảo mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội và ổn định chính trị trong thời gian tới.

Từ khóa: Lấn chiếm và tranh chấp đất đai, công ty lâm nghiệp, tỉnh Đắk Nông, dân tộc thiểu số.

Abstract: Land relations in the Central Highlands are a prominent issue that has always been paid close attention by the Party and State over the past few decades. Up to now, although the situation has been relatively stable, in some localities there are still conflicts that need to be resolved. As a matter of fact, land disputes have negatively impacted on the implementation of ethnic policies on socio-economic development and security in several places. Land encroachment and land disputes between local ethnic minorities or ethnic minority immigrants and forestry companies in Dak Nong province are also under these influences. The foremost reasons are the limited function of forestry companies in handling violations and their loose management; ethnic minority people's limited understanding of the Land Law which leads to land encroachment; increasing strain from socio-economic development on land resources; and pressure from free-migration and population growth;... On the basis of analysing the current situation and finding out the causes of land

encroachment in forestry companies in Dak Nong province, this paper proposes some solutions to contribute to ensuring the goals of socio-economic development and political stability in the coming time.

Keywords: *Land encroachment and land dispute, forestry company, Dak Nong province, ethnic minorities.*

Ngày nhận bài: 20/7/2021; ngày gửi phản biện: 30/8/2021; ngày duyệt đăng: 10/10/2021

Đặt vấn đề

Lấn chiếm, tranh chấp đất đai giữa các công ty lâm nghiệp với người dân ở Tây nguyên nói chung và tỉnh Đắk Nông nói riêng đã diễn ra trong một thời gian dài. Nhiều nhà khoa học đã có những nghiên cứu về vấn đề này như Vũ Đình Lợi và cộng sự (2000); Khổng Diễn (2005); Bùi Minh Đạo (2011); Hà Huy Thành - Nguyễn Hồng Quang (đồng chủ biên, 2015);... Các nhà khoa học đã cảnh báo rằng: nếu vấn đề đất đai ở Tây Nguyên không được giải quyết một cách triệt để sẽ dẫn đến tình trạng xung đột và mâu thuẫn đất đai ngày càng gay gắt, nhất là tình trạng lấn chiếm, tranh chấp đất đai giữa người dân với các công ty lâm nghiệp.

Ở Đắk Nông hiện nay có 7 công ty lâm nghiệp quản lý một diện tích lớn đất và rừng. Tuy nhiên, tình trạng lấn chiếm, tranh chấp đất, rừng đang xảy ra nhiều nơi và có những vụ tranh chấp tiềm ẩn các hệ lụy xấu. Chính vì vậy, cần có những nghiên cứu về vấn đề này để có các giải pháp cấp bách, thiết thực hơn, góp phần giải quyết tình trạng lấn chiếm, tranh chấp đất đai ở các công ty lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh Đắk Nông, đảm bảo hài hòa cho sự phát triển kinh tế, ổn định xã hội và giữ vững môi trường sinh thái của địa phương.

1. Tình trạng lấn chiếm và tranh chấp đất rừng do các công ty lâm nghiệp quản lý

Đắk Nông là một trong 5 tỉnh thuộc vùng Tây Nguyên, được tái lập ngày 01/01/2004 theo Nghị quyết số 23/2003/QH11 ngày 26/11/2003 của Quốc hội. Là tỉnh nằm ở phía Tây Nam vùng Tây Nguyên, có diện tích tự nhiên 650.927 ha với dân số 662.168 người và 42 thành phần dân tộc (Tổng cục Thống kê, 2020). Đất lâm nghiệp là 293.315,72 ha, chiếm 45,06% diện tích đất tự nhiên của tỉnh, trong đó diện tích đất có rừng là 246.984,66 ha; đất chưa có rừng là 81.038,71 ha; độ che phủ rừng đạt 37,94%. Cơ cấu đất rừng gồm có rừng đặc dụng 41.014 ha (chiếm 14%); rừng phòng hộ 63.958,61 ha (chiếm 22%) và rừng sản xuất 188.346,23 ha (chiếm 64%) (UBND tỉnh Đắk Nông, 2021). Phần lớn diện tích các loại rừng đều do các công ty nông, lâm nghiệp, Ban quản lý rừng, UBND xã và các Doanh nghiệp thuê đất quản lý.

So với các tỉnh khác của Tây nguyên, Đắk Nông hiện nay là địa phương có số lượng công ty lâm nghiệp không nhiều (7 công ty), nhưng quản lý diện tích rừng tương đối lớn. Từ khi thành lập đến nay, các công ty này đã có những đóng góp nhất định cho sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Song, do nhiều nguyên nhân, đã và đang tồn tại một số bất cập

trong quản lý, sử dụng đất và rừng - đó là tình trạng lấn chiếm, tranh chấp đất đai giữa tập thể người dân với các công ty lâm nghiệp, gây ảnh hưởng đến ổn định xã hội và an ninh, chính trị trên địa bàn. Thực hiện Nghị quyết số 30 của Bộ Chính trị, ngày 12/3/2014 và Nghị định số 118/2014/NĐ-CP ngày 17/12/2014 của Chính phủ, ngày 13/4/2015, Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Đắk Nông đã phê duyệt “Đề án sắp xếp, đổi mới đối với các công ty lâm nghiệp” trên địa bàn. Đến nay, tỉnh Đắk Nông đã có 7 công ty lâm nghiệp được sắp xếp, đổi mới, gồm: Công ty TNHH MTV Đầu tư phát triển Đại Thành; Công ty TNHH MTV lâm nghiệp Đắk Wil; Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Nam Tây Nguyên; Công ty TNHH MTV Nam Nung, Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Đức Hòa; Công ty TNHH MTV Đắk N’tao; Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Quảng Sơn. Các công ty sau khi sắp xếp, đổi mới đã quản lý diện tích là 87.551,48 ha, trong đó chủ yếu là đất rừng sản xuất với 85.334,73 ha¹ và đất rừng phòng hộ 2.216,75 ha. Khác với các tỉnh khác trên địa bàn Tây Nguyên, các công ty lâm nghiệp ở Đắk Nông không quản lý đất rừng đặc dụng. Để quản lý và sử dụng diện tích được giao, các công ty đã thực hiện thông qua bốn hình thức, gồm quản lý bảo vệ tập trung: 86.256,25 ha; liên doanh, liên kết: 422,11 ha; giao khoán: 837,02 ha; cho mượn đất phi nông nghiệp: 0,1 ha. Trong bốn hình thức trên, các công ty chủ yếu sử dụng hai hình thức quản lý bảo vệ tập trung và giao khoán. Bên cạnh đó là hình thức liên doanh, liên kết với các hộ dân để trồng rừng, khoán bảo vệ rừng.

Trong hơn một thập niên gần đây, dưới tác động của nhiều nguyên nhân khách quan cũng như chủ quan, đã diễn ra tình trạng lấn chiếm, tranh chấp đất đai giữa người dân với các công ty lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh. Theo số liệu của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Đắk Nông năm 2019, diện tích do các công ty lâm nghiệp quản lý đang bị lấn chiếm và tranh chấp là 12.440,31 ha, chiếm đến 14,16% tổng diện tích quản lý. Tuy nhiên, trên thực tế diện tích bị lấn chiếm còn nhiều hơn do một số công ty chưa báo cáo đầy đủ hoặc chưa thống kê hết được. Trên toàn bộ diện tích bị lấn chiếm, người dân đã sản xuất ổn định. Điểm đáng lưu ý là số diện tích bị lấn chiếm này xen kẽ với diện tích rừng tự nhiên đang được các công ty quản lý. Có những công ty bị người dân lấn chiếm 2/3 diện tích, thậm chí có công ty bị lấn chiếm gần như toàn bộ đất được giao. Tình trạng này không chỉ diễn ra đơn lẻ ở một vài cá nhân hay hộ gia đình mà có nơi lên đến hàng trăm hộ. Hiện tượng này đã xảy ra trong khoảng thời gian dài nên rất khó giải quyết và gây ra nhiều hệ lụy đối với công tác quản lý, sử dụng đất rừng sản xuất và nhất là công tác quản lý rừng phòng hộ ở địa phương của các công ty. Qua số liệu của các công ty cung cấp, có thể nhận thấy tình trạng đó diễn ra cụ thể như sau:

Trường hợp lấn chiếm đất do Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Đức Hòa quản lý (gọi tắt là công ty Đức Hòa). Theo Quyết định số 578/QĐ-UBND ngày 13/4/2016 của UBND tỉnh Đắk Nông giao cho Công ty Đức Hòa quản lý hơn 8.000 ha rừng, đất sản xuất nông nghiệp và

¹ Diện tích rừng sản xuất này bao gồm: diện tích được chuyển đổi khai thác từ rừng tự nhiên là 82.596,12 ha, từ rừng trồng là 3.128,92 ha và từ đất trống là 217,56 ha.

đất phi nông nghiệp². Tuy nhiên, sau khi được giao, công ty đã để người dân lấn chiếm toàn bộ 3.225,591 ha đất sản xuất nông nghiệp (Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Đức Hòa, 2018). Đối với diện tích đất rừng được giao quản lý và bảo vệ, đơn vị này cũng gặp rất nhiều khó khăn, bởi đây là một “điểm nóng” của hiện tượng phá rừng. Theo kết quả kiểm kê rừng từ năm 2010 đến năm 2014 (UBND huyện Đắc Song, 2015), chỉ tính riêng tại khoảnh 1,5,6,8 thuộc tiểu khu 1107 và khoảnh 1,3,4,7 của tiểu khu 1097, công ty đã để mất 255,611 ha rừng, gây thiệt hại về lâm sản và môi trường khoảng 45,6 tỉ đồng. Tuy nhiên, công ty chỉ lập được 61 biên bản vi phạm với diện tích rừng bị phá là 11,97 ha trên toàn bộ hai tiểu khu nói trên, còn lại là 243,641 ha không phát hiện và báo cáo. Tình trạng này không dừng lại mà vẫn kéo dài cho đến hiện nay. Theo ông Lại Thế Bình, Giám đốc Công ty Đức Hòa, các đối tượng phá rừng thường lén lút và bố trí người để canh lực lượng tuần tra. Họ dùng dao phát và cưa tay để đốn hạ, chặt hạ cây rừng từng bước, trong nhiều thời điểm chứ không phá ngay một lúc. Sau đó, những đối tượng này lợi dụng những khi lực lượng tuần tra không có mặt để hạ đổ các cây. Hoạt động này thường diễn ra từ chập tối đến đêm khuya hoặc buổi sáng sớm, nên lực lượng rất khó bắt giữ các đối tượng” (Phỏng vấn ông Lại Thế Bình, Giám đốc Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Đức Hòa ngày 25/9/2020).

Năm 2020, trên địa bàn do Công ty Đức Hòa quản lý, theo thống kê đã xảy ra 49 vụ vi phạm, trong đó có 27 vụ lấn chiếm sử dụng đất rừng trái phép; 8 vụ khai thác vận chuyển trái phép và 15 vụ cất giấu lâm sản. Công ty đã phối hợp với chính quyền và kiểm lâm cưỡng chế thu hồi 7.223 m² đất, phá bỏ nhiều cây cối, hoa màu bị người dân trồng trái phép trên đất rừng (UBND xã Đắc Hòa, 2018). Trên diện tích rừng bị phá và lấn chiếm, người dân đã dựng 1.668 căn nhà tạm, chòi rẫy, trồng nhiều loại cây công nghiệp và cây ngắn ngày.

Mâu thuẫn về hưởng dụng đất rừng giữa Công ty TNHH MTV Nam Nung (gọi tắt là Công ty Nam Nung) với cộng đồng DTTS tại chỗ. Lâm trường Nam Nung thành lập năm 1987, đến năm 2010 chuyển thành Công ty TNHH MTV quản lý 8.816 ha, gồm 7.600 ha rừng bảo vệ, chăm sóc 1.200 ha cao su và 16 ha cà phê. Theo Quyết định số 2666/QĐ-UB ngày 13/12/1997 của UBND tỉnh Đắk Lắk về *Phê duyệt Dự án trồng cao su thiên nhiên*³ đối với Lâm trường Nam Nung được UBND tỉnh Đắk Lắk phê duyệt, Lâm trường Nam Nung trồng mới 875 ha và chăm sóc 150 ha cao su, với tổng vốn đầu tư hơn 19,2 tỷ đồng. Trên cơ sở dự án được phê duyệt, Lâm trường Nam Nung vận động các hộ dân có đất nương rẫy trong vùng dự án góp đất vào liên kết trồng cao su theo phương thức, trồng cao su tiểu điền, liên doanh, liên kết, lấy nông hộ làm nòng cốt, lâm trường làm dịch vụ khoa học kỹ thuật, vật tư, phân bón và giống. Trên cơ sở đó, năm 1997 có 74 hộ dân các buôn Ja Ra, Rcập, xã Nam

² Trong đó, diện tích giao khoán bảo vệ rừng hơn 4.700 ha; diện tích đất sản xuất nông nghiệp hơn 3.225,591 ha dùng để trồng cây hàng năm, lâu năm và nuôi trồng thủy sản; diện tích đất phi nông nghiệp gần 300 ha.

³ Trước năm 2004 lâm trường Nam Nung thuộc tỉnh Đắk Lắk. Sau năm 2004 Đắk Lắk chia thành 2 tỉnh Đắk Lắk và Đắk Nông nên lâm trường này thuộc về tỉnh Đắk Nông.

Nung góp 220 ha đất trồng cây nông nghiệp vào liên kết trồng cao su tiểu điền. Năm 2002, tiếp tục có 98 hộ dân buôn Đắc Pri, xã Nam N'đr đưa 196,2 ha đất rẫy cũ tại TK 1289 vào liên kết trồng cao su với Lâm trường. Đến năm 2002, có tổng cộng 172 hộ dân và 416,2 ha của người dân được đưa vào để liên kết trồng cao su theo hình thức này. Tuy nhiên, theo phản ánh của các hộ dân tham gia góp đất liên kết, công ty đã không thực hiện đúng như hợp đồng kí kết trong hưởng lợi khi khai thác mủ cao su nên dẫn đến việc người dân đòi lại đất. Tình trạng đòi lại đất của người dân kéo dài từ năm 2013 đến nay chưa kết thúc. Cụ thể là năm 2013 có 98 hộ dân khiếu nại đòi 196,2 ha đất. Do đòi đất không được nên từ năm 2018 đến nay, 74 hộ dân ở các buôn Ja Ra, Rcập, xã Nam Nung đã khai thác mủ của 220 ha cao su, nhưng không nộp sản lượng khoán cho Công ty mà yêu cầu Công ty trả lại đất. Trong khi đó Thanh tra tỉnh Đắc Nông lại chưa có kết luận để có thể giải quyết một cách hài hòa về vấn đề này⁴.

Tình trạng lấn chiếm đất rừng tự nhiên do Công ty TNHH MTV Đắc Wil (gọi tắt là Công ty Đắc Wil) quản lý. Công ty Đắc Wil thành lập ngày 22-09-1998, được UBND tỉnh Đắc Nông giao quản lý, bảo vệ trên 28.000 ha rừng, chủ yếu là rừng tự nhiên. Tình trạng bị người dân phá rừng lấy đất canh tác diễn ra trong thời gian dài khó kiểm soát. Năm 2004, diện tích rừng bị phá và lấn chiếm là 22,9 ha và năm 2017 tăng lên 43,47 ha. Tính đến năm 2017, tổng diện tích do Công ty Đắc Wil quản lý bị người dân lấn chiếm là 66,37 ha, tuy nhiên theo báo cáo của UBND huyện Cư Jút thì diện tích này trên thực tế còn nhiều hơn nữa. Điều đáng nói là hiện nay theo tổng hợp của công ty có 41 hộ lấn chiếm 39,263 ha và vẫn còn 27,107 ha diện tích chưa được thống kê và chưa xác định được đối tượng lấn chiếm.

Trường hợp buông lỏng quản lý rừng được giao ở Công ty Lâm nghiệp Nam Tây Nguyên. Hiện nay, công ty đang quản lý 26.259 ha, trong đó diện tích đang bị người dân xâm chiếm là 3.309 ha, phân bố trên địa bàn 3 xã là Quảng Trực, Quảng Tâm và Đắc Ngo thuộc huyện Tuy Đức. Trong số diện tích đất bị xâm chiếm, công ty đã thực hiện giao khoán theo Nghị định 168 và liên kết với diện tích 611 ha. Hiện tại, những người dân tuy được giao đất rừng của Công ty nhưng lại phá rừng lấy đất để trồng trọt và làm nhà ở. Từ năm 2007 đến tháng 7/2017, có 8 cặp vợ chồng là người lao động của công ty làm nhà bán kiên cố trên diện tích đất lâm nghiệp được giao khoán.

Người dân di cư lấn chiếm rừng và đất rừng sản xuất do Công ty TNHH MTV Đắc N'ao (gọi tắt là Công ty Đắc N'ao) quản lý. Công ty Đắc N'ao, huyện Đắc Song được giao quản lý, bảo vệ hơn 11.200 ha rừng, đất rừng tại hai huyện Đắc Song và Đắc G'Long. Diện tích do công ty quản lý bao gồm 8.200 ha đất có rừng, còn lại hơn 3.000 ha là đất trống không có rừng. Trong số hơn 3.000 ha này, có hơn 2.700 ha đã bị các hộ dân lấn chiếm, canh tác các loại cây công

⁴ Theo Kết luận thanh tra số 84/KL-TTTr ngày 14 tháng 5 năm 2018 của Chánh Thanh tra tỉnh Đắc Nông cho biết, trong phần lớn diện tích người dân đòi trả lại là đất của người Mnông lấn chiếm trái phép. Một số diện tích là đất nương rẫy của người dân có từ trước năm 1975 nhưng việc lâm trường trước đây không tuyên truyền, vận động, giải quyết từ gốc đã dẫn tới tranh chấp kéo dài.

ng nghiệp, nông nghiệp. Nhiều khu vực đã hình thành các cụm dân cư trên đất rừng, trong vùng lõi rừng nên rất khó để quản lý, bảo vệ. Tại một số tiểu khu 1668, 1674 thuộc địa giới hành chính xã Quảng Sơn, huyện Đắc G'Long, có tới hơn 100 hộ dân di cư từ các tỉnh biên giới phía Bắc vào xâm canh, định cư trên đất rừng. Qua tìm hiểu được biết, có nhiều người dân thích mua đất nơi bìa rừng để sinh sống. Bởi vì, đây là khu vực đất đai màu mỡ, có giá rẻ chỉ bằng 1/3 - 1/2 so với giá thị trường, lại dễ mở rộng bằng cách phá thêm rừng để làm đất sản xuất. Những người mua đất này cho rằng, canh tác trái phép trong thời gian dài thì khả năng cao là diện tích đất không còn rừng sẽ được đưa ra khỏi quy hoạch đất lâm nghiệp và giao về cho địa phương quản lý. Trước tình trạng mất rừng như vậy, đoàn liên ngành của huyện Đắc G'Long và Công ty Đắc N'tao tiến hành giải tỏa, cưỡng chế nhiều trường hợp với tổng diện tích khoảng 10 ha. Sau thời gian tiến hành giải tỏa, cưỡng chế đã diễn ra tình trạng một số đối tượng đốt, phá vật dụng tại các trạm quản lý, bảo vệ rừng của các cơ quan chức năng và công ty (Phòng văn ông Phùng Văn Kiên, Phó Giám đốc phụ trách Công ty TNHH MTV Đắc N'tao). Sau đó, việc lấn chiếm đất rừng vẫn diễn ra trên lâm phần do Công ty Đắc N'tao quản lý. Năm 2020, chỉ tính đến hết tháng 11, trên lâm phần công ty quản lý đã có hơn 100 vụ phá rừng với tổng diện tích gần 30 ha và hàng chục vụ khai thác, vận chuyển, tàng trữ lâm sản trái pháp luật.

Hoạt động lấn chiếm rừng và đất lâm nghiệp của người dân di cư do Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Quảng Sơn (gọi tắt là Công ty lâm nghiệp Quảng Sơn) quản lý. Công ty Lâm nghiệp Quảng Sơn được UBND tỉnh Đắc Nông giao quản lý 30.000 ha rừng và đất lâm nghiệp từ năm 2009 nhưng để xảy ra tình trạng mất rừng trên diện rộng. Theo kết luận của Thanh tra tỉnh Đắc Nông năm 2018, từ tháng 4/2009 đến tháng 12/2016, công ty đã để người dân lấn chiếm 4.640 ha đất rừng, trong đó, rừng tự nhiên hơn 3.900 ha và gần 740 ha rừng trồng. Số hộ dân lấn chiếm là 1.344 hộ, trong đó có 313 hộ cư trú bất hợp pháp trên đất lâm nghiệp. Những năm gần đây, tại khoảnh 7, tiểu khu 1680, mất rừng diễn ra với diện tích gần 25 ha, hiện một số đối tượng có hành vi làm nhà, trang trại nhưng không có văn bản đề nghị xử lý,... Ở các tiểu khu 1620, 1630, công ty còn để 349,2 ha đất rừng bị phá, lấn chiếm (trừ diện tích 196,2 ha tại hai tiểu khu này đã được tạm giao cho Công ty Trường Thành triển khai thực hiện dự án trồng rừng, trồng cây Mắc ca theo Công văn số 2315/UBND - NN, ngày 26/5/2015 của UBND tỉnh Đắc Nông). Điều đáng nói là ngoài việc để người dân chiếm đất rừng, công ty còn tự ý giao khoán 30,12 ha đất lâm nghiệp cho cán bộ nhân viên và người dân trồng cà phê. Trên thực tế, số diện tích đất lâm nghiệp này chưa được chuyển đổi sang đất nông nghiệp. Trong khi đó, một số hộ dân và công nhân của công ty này đã lợi dụng chủ trương giao khoán để chuyển nhượng hợp đồng. Cùng với đó, công ty cũng để 2 cán bộ kiểm lâm sử dụng trái phép 6,6 ha đất có nguồn gốc lấn chiếm từ đất rừng tại tiểu khu 1644. Hoạt động của Công ty lâm nghiệp Quảng Sơn còn có nhiều sai phạm như ký hợp đồng cho một số công ty khác thuê lại rừng khi chưa có chủ trương của UBND tỉnh Đắc Nông. Cụ thể, Công ty TNHH Thương mại Nguyên Vũ, Công ty Ngọc Hương thuê lại 500 ha để lập dự án trồng rừng, quản lý bảo vệ rừng; hợp tác xã Hợp Tiến thuê lại 733 ha rừng. Sau khi thực hiện

hợp đồng, hợp tác xã Hợp Tiến đã để tình trạng phá rừng, mua bán đất trái phép tại các tiểu khu này diễn ra hết sức phức tạp.

Qua thực tế trên cho thấy, các công ty đã buông lỏng quản lý dẫn đến tình trạng một số cộng đồng di cư lấn chiếm, sử dụng đất lâm nghiệp và phá rừng trái phép. Đồng thời, trong liên kết, liên doanh bằng hình thức góp đất giữa các cộng đồng DTTS tại chỗ với công ty lâm nghiệp, đã có tình trạng thiếu minh bạch, vi phạm quyền hưởng dụng đất. Tình trạng trên đã diễn ra trong một thời gian dài và hiện nay vẫn còn đang tiếp tục. Mặc dù UBND tỉnh Đắk Nông và các sở, ban, ngành liên quan đã vào cuộc để làm rõ vấn đề, nhưng vẫn chưa kiểm soát được hoàn toàn. Theo báo cáo của UBND tỉnh Đắk Nông, từ năm 2017 đến năm 2020, UBND tỉnh đã ban hành 5 Quyết định thi hành kỷ luật đối với lãnh đạo các Công ty Lâm nghiệp Đức Hòa, Công ty Lâm nghiệp Đắk N'tau, Công ty Lâm nghiệp Quảng Sơn, Công ty Lâm nghiệp Nam Nung vì để xảy ra mất rừng. Bên cạnh đó, ngành Kiểm lâm đã kiểm điểm trách nhiệm và thi hành kỷ luật 89 lượt công chức liên quan các vụ phá rừng trái pháp luật. UBND các huyện, thành phố đã kỷ luật khiển trách 5 người, cảnh cáo 1 người, kiểm điểm rút kinh nghiệm 15 cá nhân và 5 ban lâm nghiệp. Ngoài ra, UBND tỉnh Đắk Nông cũng đã kỷ luật 3 cá nhân thiếu trách nhiệm để xảy ra phá rừng trái pháp luật tại các ban quản lý rừng phòng hộ. Các công ty lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh Đắk Nông đã tiến hành kỷ luật 7 cá nhân vi phạm về công tác quản lý, bảo vệ rừng.

2. Nguyên nhân dẫn đến tình trạng lấn chiếm, tranh chấp đất rừng

Từ thực tế nghiên cứu tại tỉnh Đắk Nông cho thấy, có nhiều nguyên nhân dẫn đến tranh chấp, lấn chiếm đất đai giữa người dân với các công ty lâm nghiệp, trong đó có một số nguyên nhân chính như sau:

Thứ nhất, do sức ép về kinh tế, xã hội ngày càng tăng, áp lực từ dân di cư tự do, gia tăng dân số, nhu cầu đất ở và đất sản xuất lớn trong điều kiện quỹ đất ngày càng hạn hẹp và tình trạng thiếu đất sản xuất của các DTTS diễn ra phổ biến tại địa bàn có các công ty lâm nghiệp. Dân số tỉnh Đắk Nông hiện nay là 157.376 hộ/662.168 nhân khẩu (tăng gần gấp hai lần so với khi mới thành lập tỉnh năm 2004), trong đó số dân di cư tự do là 38.191 hộ/173.973 khẩu. Do dân số tăng nhanh, dân di cư tự do vào nhiều, vượt quá khả năng giải quyết của địa phương nên công tác giải quyết tình trạng thiếu đất ở, đất sản xuất, ổn định đời sống còn gặp nhiều khó khăn. Cho đến hiện nay, còn 11.511 hộ/51.753 khẩu chưa được bố trí, sắp xếp ổn định đời sống, trong đó có 7.121 hộ/31.987 khẩu nằm trong 16 dự án quy hoạch đã được UBND tỉnh Đắk Nông phê duyệt và đang triển khai thực hiện; còn lại 4.389 hộ/19.766 khẩu chưa có dự án và chưa được bố trí, đang sống rải rác trên diện tích đất lâm nghiệp thuộc các khu rừng. Điều đáng nói là những người dân di cư tự do chủ yếu là nghèo, không có vốn nên không thể mua đất mà chủ yếu là trực tiếp phá rừng, lấn chiếm đất tại các công ty lâm nghiệp để mưu sinh, dẫn đến tình trạng lấn chiếm, tranh chấp đất đai với các công ty lâm nghiệp.

Thứ hai, do các công ty lâm nghiệp chưa thực hiện tốt công tác quản lý, bảo vệ rừng, bảo vệ diện tích đất được giao. Qua phân tích thực trạng lấn chiếm, mâu thuẫn về sử dụng

đất rừng ở các công ty lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh Đắk Nông cho thấy, trên địa bàn tỉnh có 7 công ty lâm nghiệp thì cả 7 công ty đều xảy ra tình trạng để mất đất, mất rừng, lấn chiếm và tranh chấp đất đai. Có những công ty bị lấn chiếm hết diện tích đất sản xuất nông nghiệp; để mất hàng trăm ha rừng gây thất thoát lớn cho nhà nước, cho xã hội nhưng vẫn không kịp thời phát hiện, báo cáo với các cơ quan có thẩm quyền và thậm chí là đến nay vẫn chưa xác định được đối tượng lấn chiếm (Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Đức Hòa, Công ty TNHH MTV Đắk Wil).

Tình trạng để người dân lấn chiếm và dựng nhà ở, lán trại, sinh sống, canh tác ổn định trên đất lâm nghiệp thời gian dài nhưng công ty đã không kịp thời tuyên truyền, báo cáo các cơ quan có thẩm quyền xử lý, dẫn đến người dân có tư tưởng trông chờ công ty sẽ trả đất lại cho chính quyền địa phương để chính quyền chia lại cho dân và không chịu chuyển đi (Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Quảng Sơn). Vẫn còn những tình trạng như: “những người giữ rừng làm nhà ở trên đất rừng” (Công ty Lâm nghiệp Nam Tây Nguyên); công ty tự thỏa thuận cho các công ty khác thuê lại đất trong khi chưa có chủ trương của Ủy ban tỉnh hoặc tự giao khoán đất lâm nghiệp cho cán bộ nhân viên và người dân trông và phê để một số hộ dân lợi dụng chủ trương giao khoán sau đó chuyển nhượng hợp đồng; tình trạng để cán bộ kiểm lâm sử dụng đất có nguồn gốc lấn chiếm từ đất rừng (Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Quảng Sơn),... Chính vì sự buông lỏng quản lý và những sai phạm của các công ty mà người dân đã làm theo, dẫn đến tình trạng lấn chiếm, tranh chấp đất đai diễn ra ngày càng nhiều.

Thứ ba, do lực lượng quản lý, bảo vệ rừng của các công ty mỏng, các công ty lâm nghiệp bị hạn chế về chức năng, nhiệm vụ xử lý vi phạm trên phần đất, rừng do mình quản lý. Hầu hết 7 công ty lâm nghiệp đều quản lý diện tích rừng lớn trong khi lực lượng quản lý, bảo vệ rừng rất mỏng. Công ty Lâm nghiệp Quảng Sơn có 26 người (kể cả cán bộ hành chính), Công ty Lâm nghiệp Đắk N’tao có 42 người, trong đó có 32 người trực tiếp quản lý, bảo vệ rừng, Công ty Lâm nghiệp Đắk Wil có 75 người⁵. Diện tích mà các công ty lâm nghiệp quản lý là rất lớn, trong khi lực lượng bảo vệ rừng lại ít, nên có những công ty mỗi cán bộ phải quản lý bảo vệ diện tích rừng rất lớn. Chẳng hạn, trường hợp công ty Lâm nghiệp Đắk N’tao, bình quân mỗi cán bộ phải quản lý 400 ha rừng, đất rừng. Khi họ quản lý diện tích lớn như vậy sẽ gặp nhiều khó khăn và tình trạng bị lấn chiếm rừng là điều khó tránh khỏi. Bên cạnh đó, còn có sự bất cập trong phân cấp quản lý rừng. Theo quy định của Nhà nước, các công ty lâm nghiệp không có chức năng xử lý sai phạm rừng, chỉ có chức năng tuyên truyền, giáo dục, ngăn chặn, lập biên bản và báo cáo với ngành kiểm lâm khi có sai phạm lâm luật. Tuy nhiên, theo thẩm quyền, ngành kiểm lâm cũng chỉ có chức năng hỗ trợ, xử lý vi phạm lâm luật, còn các vi phạm liên quan đến đất đai và tài sản trên đất như nhà chòi, cây trồng... kiểm lâm phải báo cáo UBND, phòng Tài nguyên và Môi trường huyện xử lý. Chính vì vậy, khi gặp tình huống người

⁵ Xử lý số liệu của tác giả dựa trên Báo cáo tình hình nhân sự sau sắp xếp, đổi mới của các công ty lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh Đắk Nông của UBND tỉnh Đắk Nông.

dân vi phạm, thay vì xử lý ngay cho kịp thời và có tính răn đe thì quy trình lòng vòng mất nhiều thời gian làm ảnh hưởng đến hiệu quả xử lý.

Thứ tư, do quan niệm truyền thống về quyền sở hữu đất đai của các DTTS tại chỗ và trên thực tế đất nương rẫy của các hộ gia đình chồng lấn với đất của các công ty nông, lâm nghiệp. Các hộ gia đình DTTS tại chỗ quan niệm đất đai là của cha ông để lại, còn luật pháp quy định đất đai là sở hữu toàn dân do Nhà nước thống nhất quản lý. Chính vì vậy, sau năm 1975, khi đất đai được quốc hữu hóa, đưa vào các nông - lâm trường quốc doanh, các hộ DTTS tại chỗ trở thành công nhân trong các nông, lâm trường. Một số hộ gia đình thấy không phù hợp hoặc do những nguyên nhân khác nhau đã nghỉ việc, trong lúc đất đai của họ vẫn ở lại trong các nông - lâm trường (nay là các công ty nông, lâm nghiệp). Vì vậy, dẫn đến tình trạng những hộ gia đình này không còn đất sản xuất, và cho rằng mình bị mất đất nên cần giành lại để mưu sinh. Điều này dẫn đến mâu thuẫn về quyền sử dụng đất đối với công ty lâm nghiệp đang quản lý đất cũ của hộ (như ở Công ty Nam Nung đã đề cập). Bên cạnh đó, các công ty lâm nghiệp chủ yếu được hình thành từ các nông - lâm trường trước đây. Khi các nông - lâm trường thành lập thì đất đai chủ yếu là được giao trên bản đồ mà không được đo đạc chính xác ngoài thực địa, nên có những nông - lâm trường có diện tích quản lý bao trùm lên cả phần diện tích canh tác của người dân các DTTS tại chỗ. Điều đó dẫn đến tình trạng người dân xâm lấn đất lâm nghiệp của công ty để lấy đất canh tác.

3. Một số giải pháp

Trên cơ sở phân tích tình hình lấn chiếm, mâu thuẫn về đất rừng và xâm phạm rừng của các cộng đồng dân cư bao gồm cả DTTS tại chỗ, người di cư đến, chỉ ra các nguyên nhân chủ yếu và bối cảnh kinh tế, văn hóa ở Đắk Nông hiện nay, đồng thời dựa trên quy định của Luật Đất đai hiện hành, chúng tôi xin nêu một số giải pháp cụ thể như sau:

Thứ nhất, cần tiếp tục xây dựng và điều chỉnh qui hoạch sắp xếp, ổn định các nhóm dân di cư tự do cho phù hợp với tình hình hiện tại và giải quyết dứt điểm các vụ khiếu kiện về lấn chiếm, tranh chấp đất đai dựa trên pháp luật đất đai. Bên cạnh đó, phải xem xét đến lịch sử sở hữu và sử dụng đất đai ở các DTTS tại chỗ để giải quyết hài hòa quan hệ và quyền hưởng dụng của các cộng đồng với các công ty. Tỉnh Đắk Nông đang thực hiện 12 dự án với tổng số vốn là 1.194,972 tỷ đồng do Trung ương hỗ trợ. Tuy nhiên, hiện nay tỉnh đã được Trung ương bố trí 399,148 tỷ đồng (33,4%) và còn thiếu 795,824 tỷ đồng (UBND tỉnh Đắk Nông, 2020). Vì vậy, để đầu tư hoàn thành các dự án theo kế hoạch, các bộ, ngành Trung ương cần hỗ trợ, bổ sung kinh phí để tỉnh Đắk Nông sớm hoàn thành dự án, ổn định dân cư, tránh tình trạng phá rừng lấy đất sản xuất. Việc thực thi phương án đối với một số hộ dân di cư tự do đến đã sinh sống, ổn định sản xuất lâu dài trên diện tích đất lâm nghiệp không còn rừng thì xin chủ trương của cấp có thẩm quyền cho phép chuyển đổi mục đích sử dụng đất để người dân yên tâm sản xuất. Đối với diện tích đất lâm nghiệp do người dân lấn chiếm kể từ sau thời điểm Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị 1685/CT-TTg ngày 27/9/2011 thì

giải tỏa thu hồi, đồng thời có kế hoạch phục hồi và trồng lại rừng. Giải quyết dứt điểm tình trạng lấn chiếm, tranh chấp đất đai giữa người dân với các công ty lâm nghiệp, không tạo ra “điểm nóng” và khiếu kiện đông người. Về phía địa phương, cần kiến nghị với Chính phủ tiếp tục chỉ đạo các tỉnh có người dân di cư tự do đến tỉnh Đắk Nông có trách nhiệm phối hợp và hỗ trợ kinh phí cho tỉnh trong việc bố trí, sắp xếp, ổn định số dân đã đến. Đồng thời, giải quyết tốt các vấn đề kinh tế, xã hội, xóa đói giảm nghèo tại địa phương nơi đi để giảm “lực đẩy”, nhằm hạn chế dòng người di cư tự do vào tỉnh Đắk Nông.

Thứ hai, đẩy nhanh việc rà soát, xác định lại ranh giới, cắm mốc giới, đo đạc, lập bản đồ địa chính và hồ sơ ranh giới sử dụng đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với các công ty lâm nghiệp theo quy định của pháp luật. Để thực hiện công việc này, UBND tỉnh, Sở Tài nguyên & Môi trường kết hợp với các Công ty nông - lâm nghiệp cùng các ban ngành liên quan thiết lập hệ thống bản đồ, hồ sơ kỹ thuật phản ánh chính xác, đầy đủ theo đúng hiện trạng ranh giới trên thực địa và chủ thể quản lý, sử dụng. Trên cơ sở đó, thực hiện rà soát ranh giới, cắm mốc, đo đạc xác định lại tọa độ đường ranh giới sử dụng, lập hồ sơ ranh giới, hiện trạng quy hoạch giao đất, cho thuê đất, cấp giấy chứng nhận sử dụng đất khi công ty đáp ứng đủ các yêu cầu của luật pháp về đất đai hiện hành. Khi tiến hành đo đạc, cần xác định rõ đối tượng gắn với diện tích cụ thể lấn chiếm, trên cơ sở đó có biện pháp xử lý phù hợp với bối cảnh thực tế. Sở Tài nguyên & Môi trường và các cơ quan chức năng tham mưu cho UBND tỉnh kiến nghị với Chính phủ sớm bổ sung, hoàn thiện, ban hành các cơ chế, chính sách về quản lý, sử dụng đất đai, tài nguyên rừng gắn với quyền lợi, nghĩa vụ của chủ rừng; giải quyết vướng mắc liên quan đến việc chuyển đổi rừng, cải tạo rừng. Đồng thời, xây dựng cơ chế, chính sách lâm nghiệp đặc thù cho khu vực Tây Nguyên, trong đó có tỉnh Đắk Nông; hỗ trợ kinh phí cho các địa phương triển khai các hoạt động đo đạc, ưu tiên về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; ứng dụng công nghệ mới như thiết bị bay không người lái phục vụ công tác quản lý, bảo vệ rừng.

Thứ ba, đẩy mạnh việc phân công, phân cấp trách nhiệm của các công ty lâm nghiệp, quy định rõ trách nhiệm của người đứng đầu công ty và đơn vị quản lý công ty đó, xử lý nghiêm các cá nhân, công ty, đơn vị quản lý để xảy ra vi phạm. UBND tỉnh Đắk Nông cần chỉ đạo các sở, ban, ngành liên quan xây dựng giá trị rừng để làm cơ sở xử lý chủ rừng và đơn vị quản lý khi để xảy ra phá rừng, lấn chiếm đất đai. Đẩy nhanh tiến độ điều tra, xử lý các vụ vi phạm trong thời gian qua. Kiên quyết xử lý nghiêm các đối tượng vi phạm lâm nghiệp và chống người thi hành công vụ cũng như các tổ chức, cá nhân thiếu tinh thần trách nhiệm, tiếp tay, tiêu cực để xảy ra các vụ phá rừng, lấn chiếm đất trong thời gian qua. Việc xử lý này không chỉ áp dụng đối với các công ty để mất đất, mất rừng, các cá nhân vi phạm mà còn áp dụng đối với người đứng đầu công ty và cả đơn vị quản lý công ty để mất đất, mất rừng.

Thứ tư, tăng cường các biện pháp quản lý dân cư, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về đất đai và nâng cao ý thức, trách nhiệm của người dân. Trên địa bàn tỉnh Đắk Nông có một

bộ phận dân di cư tự do đến sinh sống trong rừng hoặc các bìa rừng và có thể chuyển đến nơi khác sau một đêm mà không để lại dấu vết. Những hộ dân này thường là người Hmông từ các tỉnh phía Bắc di cư đến, với sinh kế dựa vào rừng. Vì vậy, tỉnh Đắk Nông cần có biện pháp tăng cường quản lý dân cư chặt chẽ, phát hiện sớm những trường hợp này để có biện pháp ngăn chặn kịp thời, tránh để họ phá rừng, lấn chiếm đất để canh tác. Bên cạnh đó, nhiều người dân tại chỗ cũng chưa thực sự quan tâm và hiểu rõ về pháp luật đất đai, vì vậy việc tuyên truyền, cùng với sự trợ giúp pháp lý cho cộng đồng để nâng cao nhận thức, trách nhiệm của người dân là cần thiết, góp phần hạn chế lấn chiếm đất đai và phá rừng làm nương rẫy.

Kết luận

Đắk Nông là tỉnh có nhiều diện tích đất, rừng được giao cho các công ty nông - lâm nghiệp, Ban quản lý rừng, UBND xã và các doanh nghiệp thuê đất quản lý. Sau khi thực hiện Đề án sắp xếp, đổi mới đối với các công ty nông, lâm nghiệp theo Nghị quyết số 30 của Bộ Chính trị và Nghị định 118 của Chính phủ, Đắk Nông hiện còn lại 7 công ty lâm nghiệp, quản lý nhiều diện tích đất, rừng. Hoạt động của các công ty một mặt góp phần thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển, mặt khác tồn tại việc lấn chiếm, tranh chấp đất, rừng gây nên những tác động tiêu cực đến kinh tế, xã hội, an ninh, chính trị trên địa bàn tỉnh. Một trong những nguyên nhân chính gây nên tình trạng lấn chiếm tranh chấp đất đai là do các công ty lâm nghiệp bị hạn chế về chức năng xử lý vi phạm và buông lỏng quản lý; đất đai người dân sử dụng chồng lấn lên đất của các công ty và hạn chế về sự hiểu biết của người dân các DTTS đối với Luật Đất đai. Đi cùng với đó là sức ép về phát triển kinh tế - xã hội lên nguồn lực đất đai gia tăng, áp lực từ dân di cư tự do, gia tăng dân số,...

Chính vì vậy, về phía chính quyền tỉnh Đắk Nông cần làm tốt công tác quản lý dân cư, sắp xếp, ổn định dân di cư tự do. Mặt khác, cần kết hợp với các công ty tiến hành rà soát, xác định lại ranh giới, cắm mốc giới, đo đạc lập bản đồ địa chính và hồ sơ ranh giới sử dụng đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với các công ty lâm nghiệp theo quy định của pháp luật. Các cơ quan chức năng cần phân công, phân cấp trách nhiệm cho các công ty lâm nghiệp, quy định rõ trách nhiệm của người đứng đầu công ty và đơn vị quản lý công ty đó; đồng thời xử lý nghiêm các cá nhân, công ty, đơn vị quản lý vi phạm. Bên cạnh đó, cần tăng cường các biện pháp quản lý dân cư, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về đất đai và nâng cao ý thức, trách nhiệm của người dân... để giảm thiểu tình trạng lấn chiếm, tranh chấp đất đai giữa người dân với các công ty lâm nghiệp, đảm bảo hài hòa giữa mục tiêu phát triển kinh tế và ổn định chính trị, xã hội trong thời gian tới.

Tài liệu tham khảo

1. Ban Chấp hành Trung ương, Nghị quyết số 30-NQ/TW ngày 12/3/2014 của Bộ Chính trị về *Tiếp tục sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp*, Hà Nội.

2. Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Đức Hòa (2018), Tờ trình số 05/TTr-CTĐH ngày 30 tháng 01 năm 2018, *Báo cáo về tình hình lấn chiếm đất trên diện tích đất, rừng do công ty quản lý*, Đăk Song.
3. Không Diễn (Chủ nhiệm, 2005), *Thực trạng sử dụng đất đai của các dân tộc thiểu số tại chỗ Tây Nguyên và những giải pháp, kiến nghị*, Báo cáo tổng hợp kết quả đề tài cấp Bộ, Viện Dân tộc học.
4. Bùi Minh Đạo (2011), *Thực trạng phát triển Tây Nguyên và một số vấn đề phát triển bền vững*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội.
5. Vũ Đình Lợi và các cộng sự (2000), *Sở hữu và sử dụng đất đai ở các tỉnh Tây Nguyên*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội.
6. Nghị định số 118/2014/NĐ-CP ngày 17/12/2014 của Chính phủ về *Sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp*.
7. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Đăk Nông (2019), *Báo cáo về tình hình quản lý, sử dụng đất của nông, lâm trường trên địa bàn tỉnh Đăk Nông*, Đăk Nông.
8. Hà Huy Thành - Nguyễn Hồng Quang (Đồng chủ biên, 2015), *Đổi mới hệ thống thể chế, phát triển bền vững vùng Tây Nguyên - Lý luận và thực tiễn*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội.
9. Thanh tra tỉnh Đăk Nông (2018), *Kết luận thanh tra số 84/KL-TTr ngày 14 tháng 5 năm 2018 của Chánh Thanh tra tỉnh Đăk Nông về việc Lấn chiếm, tranh chấp đất đai kéo dài tại Công ty TNHH MTV Nam Nung, Krông Nô*.
10. Thanh tra tỉnh Đăk Nông (2018), *Kết luận thanh tra toàn diện công tác quản lý, bảo vệ rừng, việc phối hợp với các cơ quan, đơn vị trên địa bàn trong công tác quản lý bảo vệ rừng, quản lý sử dụng đất tại Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Lâm nghiệp Quảng Sơn, Đăk Glong*.
11. Tổng cục Thống kê (2020), *Kết quả toàn bộ Tổng điều tra dân số và nhà ở năm 2019*, Nxb. Thống kê, Hà Nội.
12. UBND tỉnh Đăk Lăk (1997), Quyết định số 2666/QĐ-UB ngày 13/12/1997 của UBND tỉnh Đăk Lăk về *Phê duyệt Dự án trồng cao su thiên nhiên đối với Lâm trường Nam Nung*.
13. UBND huyện Đăk Song (2015), *Kết quả kiểm kê đất rừng trên địa bàn huyện giai đoạn 2010 đến 2014*, Đăk Song.
14. Ủy ban nhân dân xã Đăk Hòa (2018), Báo cáo số 165 BC-UBND ngày 05/10/2018, *Về việc lấn chiếm đất rừng trên địa bàn do công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Đức Hòa quản lý, bảo vệ*, Đăk Hòa

15. UBND tỉnh Đắk Nông (2020), Báo cáo số 91 BC-UBND ngày 11/8/2020, *Báo cáo tình hình nhân sự sau sắp xếp, đổi mới của các công ty lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh Đắk Nông*, Đắk Nông.

16. UBND tỉnh Đắk Nông (2020), *Thực hiện Đề án sắp xếp ổn định dân di cư tự do trên địa bàn tỉnh đến năm 2020*, Đắk Nông.

17. UBND tỉnh Đắk Nông (2021), Báo cáo số 11 BC-UBND ngày 21/1/2021, *Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội tỉnh Đắk Nông năm 2020 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2021*, Đắk Nông.



Người dân đốt, phá rừng lấy đất sản xuất tại Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Quảng Sơn, xã Quảng Sơn, huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông

Ảnh: Trương Thị Hạnh, chụp năm 2018